Môn: LS + ĐL

Tên bài: **VƯƠNG QUỐC PHÙ NAM (T 2)**

Tiết: 17

Ngày dạy: 05/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Trình bày được thành lập của nước Phù Nam. Mô tả một số hiện vật khảo cổ của Phù Nam. Tìm, tra cứu hoặc sưu tầm thông tin cơ bản về vương quốc Phù Nam qua truyền thuyết và bằng chứng khảo cổ học.

-Sử dụng kiến thức lịch sử và một số truyền thuyết lịch sử mô tả một số hiện vật khảo cổ của Phù Nam qua sơ đồ tư duy.

- Tự hào và biết ơn tổ tiên đã có công dụng nước và giữ nước thời Văn Lang, Âu Lạc. Trân trọng, giữ gìn những giá trị văn hoá, truyền thống của tổ tiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT.

- Học sinh: SGK, tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động mở đầu(5p)**  **1.1. Khởi động**  - GV cho HS hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết  **1.2. Giới thiệu bài**  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ô chữ bí mật”.  Luật chơi: Quan sát các ô chữ trên màn  hình , mỗi ô chữ sẽ có câu hỏi khác nhau liên quan đến nội dung đã học ở học trước. Ô chữ được mở ra hết sẽ xuất hiện hình ảnh “Bếp cà ràng”.  + Câu 1: Em hãy nêu thời gian ra đời và tồn tại của Vương quốc Phù Nam?  + Câu 2: Địa bàn của Vương quốc Phù Nam thuộc khu vực nào của Việt Nam ngày nay?  + Câu 3: Em hãy kể về truyền thuyết ra đời Vương quốc Phù Nam?  + Câu 4: Nêu một số bằng chứng khảo cổ mà em biết?  - Mời HS Quan sát hình ảnh “Bếp cà ràng” và cho biết: Đây là gì?  - Kết luận: Nền văn minh của vương quốc Phù Nam rất đặc sắc thể hiện qua nhiều hiện vật khảo cổ đã được tìm thấy. Điển hình như bếp cà rang một loại bếp của cư dân Phù Nam mà cho đến nay vẫn còn được người dân Nam Bộ sử dụng. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu rõ hơn về những hiện vật này. | - HS hát  - Tham gia trò chơi. Quan sát tranh, suy nghĩ và trả lời câu hỏi:  - Lắng nghe.  + Từ TK I đến TK VII  + Phần lớn ở Nam bộ của Việt Nam ngày nay  + Hỗn Điền từ Ấn độ đến đất Phù Nam, kết hôn với Liễu Diệp và cùng nhau cai trị đất nước Phù Nam  + Bia đá khắc chữ San-krits, tượng thần Vít-xnu, dấu tích công trình bằng gỗ, gạch, …  - Trả lời: Đây là bếp cà ràng, một hiện vật khảo cổ của cư dân Phù Nam.  - Nhận xét, bổ sung cho nhau  - Lắng nghe, ghi bài |  |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25p)**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện phần Luyện Tập SHS tr.32: *Viết tên những hiện vật khảo cổ phản ánh lĩnh vực tương ứng của Phù Nam theo bảng dưới đây vào vở ghi:*   |  |  | | --- | --- | | **Đời sống vật chất** | **Đời sống tinh thần** | |  |  |   - GV mời đại diện 2 – 3 HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có) | -Nhận nhiệm vụ, thực hiện theo yêu cầu  -Chia sẻ trước lớp   |  |  | | --- | --- | | **Đời sống vật chất** | **Đời sống tinh thần** | | *- Bếp cà rang*  *- Cọc gỗ làm móng nhà sàn (thể hiện qua dấu tích được tìm thấy)* | *- Khuyên tai bằng vàng*  *- Tượng thần Vit – xnu*  *- Đền thần mặt trời Gò Cây Thị ở An Giang* | |  |
| **3. Hoạt động vận dụng và trải nghiệm(5p)**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ (3 – 6HS/ nhóm) và thực hiện nhiệm vụ: *Mô tả hình ảnh một hiện vật khảo cổ của Phù Nam mà em yêu thích.*  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày kết quả nhiệm vụ. Các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Đố vui***”.  - GV đọc từng câu hỏi và HS ghi bảng con. GV công bố đáp án sau khi HS trả lời.  **Câu 1:** Vật dụng nào phổ biến ở các di ti tích?  A. Khuyên tai bằng vàng.  B. Bếp cà ràng.  C. Tượng thần Vít – xnu.  D. Đồng tiền bằng kim loại.  **Câu 2:** Vương quốc Phù Nam tồn tại trong khoảng:  A. thời gian từ thế kỉ I đến thế kỉ XVII.  B. thời gian từ thế kỉ I đến thế kỉ V.  C. thời gian từ thế kỉ XVII đến thế kỉ XVIII.  D. thời gian từ thế kỉ II đến thế kỉ XVII.  **Câu 3:** Sự ra đồ của Vương quốc Phù Nam được thể hiện:  A. truyền thuyết Con Rồng Cháu Tiên.  B. truyền thuyết Po Klaong Girai.  C. truyền thuyết Hỗn Điền và Liễu Diệp.  D. truyền thuyết Po Na – ga.  **Câu 4:** Bếp cà ràng được làm bằng:  A. đất sét.  B. đất tử sa.  C. đất cao lanh.  D. đất nung.  **Câu 5:** Địa bàn ngày nay của vương quốc Phù Nam phần lớn là:  A. Nam Bộ.  B. Tây Bắc Bộ.  C. Đông Bắc Bộ.  D. Trung Bộ.  - GV công bố đáp án ngay sau khi HS nêu đáp án:  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc lại bài học *Vương quốc Phù Nam*  + Có ý thức chăm chỉ, tìm tòi, học hỏi những phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  -HS chọn câu trả lời đúng và ghi đáp án vào bảng con  HS đáp án B  -HS đáp án A  -HS đáp án C  -Hs đáp án D  -HS đáp án A  -Nhận xét sau trò chơi  -HS lắng nghe  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, thực hiện. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………… ………………………………………………………………………………………